

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 thuộc lĩnh vực KH&CN trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển nhanh giáo dục nghề nghiệp (GDNN) nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường lao động, của người dân và yêu cầu ngày càng cao về số lượng, cơ cấu, chất lượng nhân lực có kỹ năng nghề cho phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế trong từng giai đoạn. Khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng lao động qua đào tạo nghề, tăng cường hợp tác đào tạo giữa cơ sở GDNN với doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia đầu tư vào hoạt động GDNN.

2. Mục tiêu cụ thể

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, Ban, ngành có liên thực hiện các mục tiêu của tỉnh đã đề ra:

a) Mục tiêu cơ bản đến năm 2025:

Bảo đảm quy mô, cơ cấu ngành, nghề đào tạo cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội địa phương; chất lượng đào tạo nghề của một số trường tiếp cận trình độ quốc tế, khu vực Asean, quốc gia; góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 55-58%.

- Phần đầu thu hút từ 40 - 45% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; học sinh, sinh viên nữ đạt trên 25% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh mới.

- Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho trên 25% lực lượng lao động.

- Tỷ lệ lao động là người dân tộc thiểu số qua đào tạo nghề nghiệp đạt trên 45%.

- Tỷ lệ lao động là người khuyết tật còn khả năng lao động được học nghề phù hợp đạt trên 35%.

- Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt trên 80%.
- Ít nhất trên 40% cơ sở GDNN và trên 60% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.
- Phần đầu 100% nhà giáo đạt chuẩn; 80% nhà giáo giảng dạy ngành nghề chuyên giao từ các chương trình đào tạo quốc tế đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề, ngoại ngữ theo quy định; 80% nhà giáo giảng dạy chương trình đào tạo cao đẳng, trung cấp có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia hoặc tương đương; khoảng 80% cán bộ quản lý GDNN được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại.
- Phần đầu khoảng 80% ngành, nghề đào tạo được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia.
- Phần đầu trên địa bàn tỉnh: có 03-04 trường chất lượng cao và có năng lực đào tạo tương đương. Trong đó, có 03 trường cao đẳng được công nhận trường chất lượng cao; 01 trường cao đẳng đạt các tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị theo tiêu chí trường chất lượng cao.

b) Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả GDNN nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề quốc gia và các nước đang phát triển; tích cực tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc tế; một số trường tiếp cận trình độ các nước Asean-4, có một số nghề tiếp cận trình độ các nước phát triển trong nhóm G20; góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 63-65%.

- Thu hút trên 55% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống GDNN; học sinh, sinh viên nữ đạt trên 35% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh mới.

- Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho trên 45% lực lượng lao động.

- Tỷ lệ lao động là người dân tộc thiểu số qua đào tạo nghề nghiệp trên 50%.

- Tỷ lệ lao động là người khuyết tật còn khả năng lao động được học nghề phù hợp trên 40%.

- Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt trên 90%.

- Ít nhất 70% cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 100% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

- 100% nhà giáo đạt chuẩn; 100% nhà giáo giảng dạy ngành nghề chuyên giao từ các chương trình đào tạo quốc tế đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề, ngoại ngữ theo quy định; 100% nhà giáo giảng dạy chương trình đào tạo cao đẳng, trung cấp có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia hoặc tương đương; khoảng 90% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại.

- Phần đầu trên 90% ngành, nghề đào tạo được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia.

- Phần đầu có 02 trường cao đẳng chất lượng cao.

c) Tầm nhìn đến năm 2045:

GDNN đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao; trở thành địa phương phát triển về GDNN của miền Trung và cả nước và khu vực Asean, bắt kịp trình độ tiên tiến của thế giới, có năng lực cạnh tranh ở một số lĩnh vực, ngành, nghề đào tạo.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và triển khai các đề án, cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Triển khai các chương trình, đề án, dự án trọng điểm ưu tiên thực hiện giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045:

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng “Chương trình phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao”.
- Chủ trì xây dựng “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030” .
- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng “Đề án cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực tỉnh .
- Chủ trì xây dựng đề án “Xây dựng Quy định chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực KH&CN chất lượng cao”.

2. Ứng dụng khoa học công nghệ, hướng nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, tăng cường hợp tác quốc tế, đổi mới chương trình đào tạo.

Tăng cường nghiên cứu khoa học GDNN theo hướng ứng dụng và chuyển giao công nghệ với sự tham gia của người học, nhà giáo, chuyên gia, nghệ nhân, người sử dụng lao động. Gắn hoạt động đào tạo với chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học lĩnh vực GDNN.

Sở KH&CN phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN nhằm phát triển kinh tế - xã hội:

- Dự án “Hỗ trợ tổ chức, nhóm cá nhân, cá nhân hoàn thiện và phát triển sản phẩm khởi nghiệp trên thị trường”.
- Đề tài “Nghiên cứu xây dựng chương trình giáo dục, đào tạo, huấn luyện về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho các trường trung học phổ thông và trung học cơ sở”.
- Đề tài “Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh phát triển năng lực khởi nghiệp cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh tại các trường phổ thông và các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch từ ngân sách nhà nước cấp hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước KH&CN và nguồn vốn lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, dự án khác và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Quản lý khoa học, Phòng Quản lý công nghệ và Đổi mới sáng tạo trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình, nhiệm vụ cụ thể để triển khai, tổ chức thực hiện.

2. Hằng năm, các đơn vị thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp rà soát các nội dung cụ thể, rút kinh nghiệm và đề ra các biện pháp giải quyết kịp thời những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Đồng thời, phối hợp bổ sung, chỉnh sửa Kế hoạch cụ thể về từng nội dung công việc phù hợp với điều kiện thực tiễn và nguồn lực để triển khai thực hiện.

3. Trước ngày 20/11 hằng năm, các đơn vị tổng hợp, đánh giá tình hình và báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở KH&CN. Trước ngày 25/11 hằng năm, Sở KH&CN tổng hợp gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, các phát sinh, vướng mắc gửi về Sở KH&CN để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở LĐ-TB&XH (để tổng hợp);
- GD và các PGD Sở;
- Các Phòng: VPS, KH-TC, QLKH, QLCN&ĐMST (để thực hiện);
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Hồ Thắng